

ĐÁNH GIÁ KHẢ NĂNG THÍCH ỨNG VÀ SINH TRƯỞNG CỦA CÁC GIA ĐÌNH QUAO (*Dolichandrone spathacea* (L.f.) K. Schum) 9 THÁNG TUỔI Ở VƯỜN SƯU TẬP NGUỒN GEN KẾT HỢP KHẢO NGHIỆM HẬU THẾ TẠI TỈNH QUẢNG TRỊ

Phùng Xuân Linh¹, Nguyễn Thị Hồng Mai¹, Hoàng Huy Tuấn¹, Nguyễn Duy Phong¹,
Đặng Thái Dương¹, Phan Tiến Dũng²

¹Trường Đại học Nông lâm, Đại học Huế

²Học viên cao học, Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế.

TÓM TẮT

Dùng tiêu chuẩn χ_{05}^2 để đánh giá cho thấy rằng ở vườn khảo nghiệm gia đoạn 9 tháng tuổi, các gia đình có tỷ lệ sống như nhau và dao động từ 78,33% cho đến 95%. Dùng Duncan test để phân nhóm về sinh trưởng đường kính đã chọn được 29 gia đình sinh trưởng tốt với D_0 từ 1,46 cm đến 1,59 cm. Dựa vào sinh trưởng chiều cao đã chọn được 23 gia đình thuộc nhóm có sinh trưởng tốt nhất với H_{vn} từ 48,1 cm đến 50,91 cm. Kết quả phân nhóm về sinh trưởng đường kính và chiều cao, các giá trị Sig đều lớn hơn 0,05 chứng tỏ không có sự sai khác về sinh trưởng của các gia đình trong 1 nhóm. Kết quả phân tích, tổng hợp dựa vào 3 chỉ tiêu: tỷ lệ sống, chiều cao vút ngọn, đường kính gốc đã chọn được 20 gia đình Quao ưu tú có tỷ lệ sống, sinh trưởng đường kính và chiều cao được phân nhóm, xếp hạng cao nhất ở vườn sưu tập nguồn gen kết hợp khảo nghiệm hậu thế tại tỉnh Quảng Trị giai đoạn 9 tháng tuổi gồm: Doli.TTH1, Doli.TTH2, Doli.TTH4, Doli.TTH10, Doli.TTH13, Doli.TTH14, Doli.TTH15, Doli.TTH16, Doli.TTH17, Doli.TTH18, Doli.TTH19, Doli.TTH28, Doli.TTH29, Doli.TTH30, Doli.TTH31, Doli.TTH41, Doli.TTH42, Doli.TTH43, Doli.TTH45, Doli.TTH46.

Assessment of the adaptability and growth of *Dolichandrone spathacea* (L.f.) K. Schum families in the seed orchard of gene collection combined with progeny testing in Quang Tri province at 9-month-old period

Keywords:
Dolichandrone spathacea, nursery of gene collection, survival rate, *Dolichandrone spathacea* growth, *Dolichandrone spathacea* posterity testing forest

Those families's survival rates assessed by χ_{05}^2 standard are the same and range from 78.33% to 95%. Using Duncan test to categorize, 29 plant families were chosen with the highest growing rates of D_0 reaching 1.46 cm to 1.59 cm. As for height growth rate, 23 plant families were selected with the highest rates of H_{vn} peaking 48.1 cm to 50.91 cm. In regard to the growing evaluation by diameter and height, Sig values in those groups completely reached above 0.05, showing that there was no growing difference among various families in each group. The results of analysis and synthesis based on 3 criteria: survival rate, peak height, stem diameter have selected 20 elite *Dolichandrone spathacea* families with survival rate, height, stem diameter, which are grouped and ranked. The highest rank in the nursery of gene collection combined with posterity testing in Quang Tri province at 9 - month - old period, including: Doli.TTH1, Doli.TTH2, Doli.TTH4, Doli.TTH10, Doli.TTH13, Doli.TTH14, Doli.TTH15, Doli.TTH16, Doli.TTH17, Doli.TTH18, Doli.TTH19, Doli.TTH28, Doli.TTH29, Doli.TTH30, Doli.TTH31, Doli.TTH41, Doli.TTH42, Doli.TTH43, Doli.TTH45, Doli.TTH46.